

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài Sản Trí Việt

Mã chứng khoán: TVC

Trụ sở chính: Số 142 Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024. 3722 4999

Fax: 024. 6273 2058

Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Nguyễn Tiến Sơn** – Thành viên HĐQT

Địa chỉ: 531A tổ 31, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Do lỗi nhập liệu, Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt xin đính chính Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2020. Nội dung thay đổi và lý do thay đổi xin đính kèm theo công văn này.

Thông tin này được công bố trên trang điện tử Công ty vào ngày 28/04/2021 tại đường dẫn <http://tcorp.vn/danh-muc-qhcd/bao-cao-tai-chinh/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 28 tháng 04 năm 2021

Người thực hiện CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên)



Thành viên Hội đồng quản trị

Nguyễn Tiến Sơn

Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt

Địa chỉ: Số 142 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Số ~~A.2~~ 2021.../CV-TVCHà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2021

V/v: Giải trình đính chính số dư đầu kỳ bằng lưu chuyển tiền tệ kỳ trước tại báo cáo riêng đã kiểm toán năm 2020.

Kính gửi:

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên Công ty: **Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt**

Điện thoại: 024.3722.4999

Fax: 024.6273.2058

Trên cơ sở báo cáo tài chính riêng sau kiểm toán năm 2020 mà Công ty cổ phần tập đoàn quản lý tài sản Trí Việt đã công bố, chúng tôi đã rà soát và xin giải trình, đính chính lại Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cụ thể như sau:

	CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2020	Năm 2019	
				Số liệu đã công bố	Số liệu đính chính lại
I.	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1.	Lợi nhuận trước thuế	01	74.437.519.883	34.806.715.257	34.806.715.257
2.	Điều chỉnh cho các khoản				
	- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	501.486.111	28.560.000	103.454.224
	- Các khoản dự phòng	03	(717.895.844)	(57.714.041)	157.286.891
	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(113.835.507.459)	(8.804.162.909)	(86.321.388.807)
	- Chi phí lãi vay	06	74.529.204.219	16.406.837.525	40.656.354.072
	- Các khoản điều chỉnh khác	07	-		-
3.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	34.914.806.910	42.380.235.832	(10.597.578.363)
	- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	213.450.091.346	(52.688.913.829)	(316.852.981.322)
	- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	4.255.444.854	740.753.708	(366.793.950)
	- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(1.179.783.544)	52.062.238	107.800.723
	- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	(349.754.051.881)	1.353.179.963	1.849.435.586
	- Tiền lãi vay đã trả	14	(74.619.727.058)	(16.406.837.525)	(38.602.405.258)
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(6.941.532.464)	(737.792.242)	(737.792.242)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(179.874.751.837)	(25.307.311.855)	(365.200.314.826)
II.	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1.	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(3.500.800.000)	-	(939.352.455)

Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt

Địa chỉ: Số 142 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

2.	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(2.294.639.063.033)	(67.900.000.000)	(222.178.052.397)
3.	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	2.375.817.339.517	-	178.875.000.000
4.	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(19.369.957.018)	(66.408.301.929)	(236.791.630.000)
5.	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	58.300.000.000	-	76.000.000.000
6.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	132.994.843.018	8.804.162.909	39.580.473.075
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	249.602.362.484	(125.504.139.020)	(165.453.561.777)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH					
1.	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	21.882.000.000	-	-
3.	Tiền thu từ đi vay	33	6.765.859.216.223	1.229.712.670.101	3.352.698.155.531
4.	Tiền trả nợ gốc vay	34	(6.666.583.067.220)	(1.066.482.419.406)	(2.887.656.258.748)
5.	Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-	-
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	121.158.149.003	163.230.250.695	465.041.896.783
	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	190.885.759.650	12.418.799.820	(65.611.979.820)
	Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	2.659.610.733	68.271.590.553	68.271.590.553
	Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	193.545.370.383	80.690.390.373	2.659.610.733

Lý do chênh lệch: Do lỗi nhập liệu nên dẫn đến sai số liệu của báo cáo lưu chuyển tiền tệ đầu kỳ (năm 2019) của kỳ báo cáo đã kiểm toán năm 2020.

Trên đây là nguyên nhân dẫn đến biến động trong bảng lưu chuyển tiền tệ của kỳ báo cáo riêng đã kiểm toán năm 2020 mà Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt giải trình để Quý Cơ quan được biết. *lu*

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu CT



CHỦ TỊCH HĐQT
Phạm Chanh Hùng

Số: 30/2021/AVI-CV

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2021

 V/v: *Đính chính thông tin*
Kính gửi: Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt

Thực hiện Hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 đã ký giữa Công ty TNHH Kiểm toán An Việt và Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt, chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Quý Công ty bao gồm Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt.

Sau khi phát hành Báo cáo kiểm toán số 81/2021/BCKT-AVI-TC1 ngày 29/03/2021 về báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Quý Công ty, chúng tôi rà soát báo cáo đã phát hành và phát hiện có sai sót trong việc trình bày số liệu so sánh (năm 2019) của Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ. Theo đánh giá của chúng tôi đây là sai sót của việc trình bày báo cáo lưu chuyển tiền tệ, không ảnh hưởng tới ý kiến nhận xét về tính trung thực, hợp lý về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2020, kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày đã được nêu trong Báo cáo kiểm toán đính kèm; do vậy chúng tôi đề nghị Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt đính chính lại số liệu so sánh của Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, chi tiết như sau:

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2020	Năm 2019	
			Số liệu trước đính chính	Số liệu đính chính lại
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01	74.437.519.883	34.806.715.257	34.806.715.257
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	501.486.111	28.560.000	103.454.224
- Các khoản dự phòng	03	(717.895.844)	(57.714.041)	157.286.894
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(113.835.507.459)	(8.804.162.909)	(86.321.388.807)
- Chi phí lãi vay	06	74.529.204.219	16.406.837.525	40.656.354.072
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	34.914.806.910	42.380.235.832	(10.597.578.363)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	213.450.091.346	(52.688.913.829)	(316.852.981.322)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	4.255.444.854	740.753.708	(366.793.950)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(1.179.783.544)	52.062.238	107.800.723
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	(349.754.051.881)	1.353.179.963	1.849.435.586
- Tiền lãi vay đã trả	14	(74.619.727.058)	(16.406.837.525)	(38.602.405.258)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(6.941.532.464)	(737.792.242)	(737.792.242)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(179.874.751.837)	(25.307.311.855)	(365.200.314.826)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(3.500.800.000)	-	(939.352.455)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(2.294.639.063.033)	(67.900.000.000)	(222.178.052.397)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	2.375.817.339.517	-	178.875.000.000
4. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(19.369.957.018)	(66.408.301.929)	(236.791.630.000)
5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	58.300.000.000	-	76.000.000.000
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	132.994.843.018	8.804.162.909	39.580.473.075
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	249.602.362.484	(125.504.139.020)	(165.453.561.777)

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2020	Năm 2019	
			Số liệu trước đính chính	Số liệu đính chính lại
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	21.882.000.000	-	-
2. Tiền thu từ đi vay	33	6.765.859.216.223	1.229.712.670.101	3.352.698.155.531
3. Tiền trả nợ gốc vay	34	(6.666.583.067.220)	(1.066.482.419.406)	(2.887.656.258.748)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	121.158.149.003	163.230.250.695	465.041.896.783
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	190.885.759.650	12.418.799.820	(65.611.979.820)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	2.659.610.733	68.271.590.553	68.271.590.553
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	193.545.370.383	80.690.390.373	2.659.610.733

Trân trọng,

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT
Phó Tổng Giám đốc



Nguyễn Thương

